



**BỆNH VIỆN 199**

Y ĐỨC HÀNG ĐẦU - NHIỆM MÀU CUỘC SỐNG

**BỆNH VIỆN 199**  
**KHOA: NỘI TIÊU HOÁ**

**PHIẾU TÓM TẮT THÔNG TIN ĐIỀU TRỊ**

**BỆNH: XUẤT HUYẾT TIÊU HÓA DO LOÉT DẠ DÀY – TÁ TRÀNG**

<b>1</b>	<b>TRIỆU CHỨNG ( LÂM SÀNG)</b>	<b>CÓ</b>	<b>KHÔNG</b>
	Nôn ra máu (đỏ tươi / bã cà phê)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Đi tiêu phân đen	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Đau thượng vị	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Chóng mặt, hoa mắt	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Mệt nhiều	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Huyết áp tụt / dấu hiệu sốc	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>2</b>	<b>CẬN LÂM SÀNG</b>	<b>CÓ</b>	<b>KHÔNG</b>
<b>2.1</b>	Các xét nghiệm cơ bản (Hb, Hct, tiểu cầu, PT, aPTT, INR, ure, creatinin)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>2.2</b>	X-quang bụng (khi nghi thủng)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>2.3</b>	Siêu âm bụng	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>2.4</b>	Nội soi dạ dày – tá tràng (chẩn đoán & can thiệp)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>2.5</b>	Test H. pylori	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>2.6</b>	CT scan bụng (khi cần)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>3</b>	<b>CHẨN ĐOÁN</b>	<b>CÓ</b>	<b>KHÔNG</b>
	Xuất huyết tiêu hóa mức độ nhẹ	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Xuất huyết tiêu hóa mức độ vừa	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

	Xuất huyết tiêu hóa mức độ nặng	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Loét dạ dày	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Loét tá tràng	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Có dấu hiệu tái xuất huyết	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>4</b>	<b>PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRỊ</b>	<b>CÓ</b>	<b>KHÔNG</b>
	Truyền dịch	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Truyền máu	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Thuốc ức chế bơm proton (PPI) tĩnh mạch	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Thuốc bảo vệ niêm mạc dạ dày	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Nội soi can thiệp cầm máu (chích Adrenalin, kẹp clip...)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Điều trị H. pylori	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Phẫu thuật (khi thất bại nội soi)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>5</b>	<b>TAI BIẾN, BIẾN CHỨNG</b>	<b>CÓ</b>	<b>KHÔNG</b>
<b>5.1</b>	<b>Biến chứng</b>		
	Sốc mất máu	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Thiếu máu nặng	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Tái xuất huyết	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Thủng dạ dày	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>5.2</b>	<b>Không đáp ứng điều trị</b>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>5.2</b>	<b>Hướng xử trí</b>		
	Nội soi lại cầm máu	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Can thiệp mạch	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Phẫu thuật cấp cứu	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Hồi sức tích cực	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>6</b>	<b>HƯỚNG DẪN CHĂM SÓC, GIÁO DỤC SỨC KHOẺ</b>	<b>CÓ</b>	<b>KHÔNG</b>

	Uống thuốc đúng toa	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Tái khám đúng hẹn	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Ngưng NSAIDs / Aspirin nếu không cần thiết	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Kiêng rượu bia	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Ăn uống hợp lý, tránh cay nóng	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	Điều trị tiệt trừ H. pylori đầy đủ	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>